

Bản án số: 44/2023/HS - ST
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Văn Anh Trinh,
- Ông Phạm Xuân Ninh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:** Ông Trần Quang Hiếu, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST- HS, ngày 31/8/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 12/9/2023, đối với:

- **Bị cáo:** Phạm Thị T, sinh ngày 18/4/1989; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L 3, xã V, huyện Q, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân S, sinh năm 1952 và con bà Hoàng Thị Đ (đã chết); chồng Mai Văn D, sinh năm 1980.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/12/2021 bị Công an xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành 1.500.000 đồng về hành vi bán bảng đẽ, ấn phẩm khác cho việc đánh lô đề (đã nộp phạt ngày 22/02/2022).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 06/1/2023, Phạm Thị T (sinh năm 1989), chỗ ở thôn L 3, xã V, huyện Q, tỉnh Q đang ngồi tại sân nhà của ông Phạm Xuân S (sinh năm 1952) là bố đẻ của Trà, chỗ ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Q thì có một người đàn ông lạ mặt đến gặp và hỏi T có muốn ghi sổ đề kiểm tiền hoa hồng không, người đàn ông nói với Trà tiền hoa hồng được tính 9%, tức là ghi một trăm nghìn thì T được hưởng chín nghìn đồng. Hàng ngày, đến cuối chiều gần giờ mở thưởng xổ số thì người đàn ông đến thu tiền và

bảng các số T đã ghi, sau khi có kết quả trúng số thì người đàn ông đó sẽ mang tiền đến để T thanh toán cho khách, T đồng ý.

Khoảng 16 giờ 10 ngày 07/01/2023, trong lúc đang ngồi tại sân nhà của ông Phạm Xuân S thì có một người phụ nữ lạ mặt đến và hỏi T có ghi số lô, số đề không thì T trả lời có (vì trước đó T đã từng ghi lô đề). Người phụ nữ này nói ghi số 56 loại 18 lô với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và 06 (sáu) số loại đầu đuôi gồm: 72, 76, 13, 59, 99, 71, số tiền mỗi số ghi là 5.000đ (Năm nghìn đồng). T lấy một tờ giấy trắng (cỡ A4) ra, ghi những con số và số tiền trên theo từng cột trên tờ giấy A4 đã chuẩn bị (tờ phôi). Sau khi ghi xong thì người phụ nữ này ra về.

Đến khoảng 16 giờ 20 ngày 07/01/2023, có một người phụ nữ lạ mặt thứ hai đến và hỏi T có ghi số đề không thì T trả lời là có. Người phụ nữ này ghi 4 (bốn) số loại 17 lô và 4 (bốn) số đầu đuôi, cụ thể: loại 17 lô: ghi số 318 với số tiền 5.000đ (Năm nghìn đồng), số 690 và số 946 với số tiền mỗi số ghi là 10.000đ (Mười nghìn đồng), số 523 với số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng). Loại đầu đuôi: ghi số 96 và số 43 với số tiền mỗi số là 5.000đ (Năm nghìn đồng), số 01 và số 20 với số tiền mỗi số ghi là 10.000đ (Mười nghìn đồng). T ghi những số và số tiền mỗi số theo yêu cầu của người phụ nữ vào tờ giấy A4 đã ghi số cho người phụ nữ thứ nhất. Sau khi ghi số xong, người phụ nữ này ra về.

Khoảng 16 giờ 25 cùng ngày, có một người phụ nữ lạ mặt thứ ba đến và hỏi Trà có ghi số lô, số đề không thì T trả lời là có. Người phụ nữ này ghi 4 số loại 6 lô gồm: số 689 với số tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng), số 318 với số tiền 5.000đ (Năm nghìn đồng), số 196 và số 169 với số tiền mỗi số ghi là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); và ghi 7 số 3 đuôi gồm số 567, 576, 657, 675, 765, 756 với số tiền mỗi số ghi là 5.000đ (Năm nghìn đồng) và số 547 với số tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng). T ghi những số và số tiền mỗi số theo yêu cầu của người phụ nữ vào tờ giấy A4 đã ghi số cho hai người phụ nữ nói ở trên. Sau khi ghi số xong, người phụ nữ này ra về.

Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày (trước lúc mở thưởng), trong lúc T đang ngồi tính lại bảng đề ghi cho khách thì bị Công an xã G, huyện Q phát hiện, lập biên bản và thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan.

Quá trình điều tra, Phạm Thị T khai sẽ dựa vào kết quả quay thưởng xổ số hàng ngày của các đài để dò số. Vào ngày 07/01/2023, Phạm Thị T sẽ dựa vào kết quả quay trúng thưởng của xổ số thành phố Đà Nẵng để xác định số trúng giải số lô, số đề. Tỷ lệ trúng sẽ được tính:

Với số ghi loại 18 lô, thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 5, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 5.000đ (Năm nghìn đồng).

Với số ghi loại 17 lô, thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 38, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 38.000đ (ba mươi tám nghìn đồng).

Với số ghi loại 6 lô, thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 100, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Với số ghi loại 3 đuôi, nếu người ghi dưới 5.000đ (Năm nghìn đồng), thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 500, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), nếu người ghi trên 5.000đ (Năm nghìn đồng), thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 600, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Với số ghi loại đầu đuôi, thì tỷ lệ thắng là 1 ăn 45, tức là người ghi đánh 1.000đ (Một nghìn đồng), nếu trúng giải thì sẽ nhận lại 45.000đ (Bốn mươi lăm nghìn đồng).

Nếu không trúng giải thì sẽ không nhận được tiền và mất số tiền đã ghi.

Sau khi bán số lô, số đề cho người ghi, thì Phạm Thị T sẽ viết cho người ghi một tờ giấy ghi lại những con số, loại lô và số tiền ghi cho người ghi để làm giấy xác nhận. Nếu người ghi trúng giải thì sẽ đưa giấy xác nhận đó đến cho T và T sẽ ứng tiền trước để trả, sau đó khi người của chủ đề lên lấy tờ phoi vào cuối ngày, thì T sẽ giao lại tờ phoi cho người này, người này sẽ giao tiền lại cho Trà.

Trước đó, ngày 20/12/2021, Phạm Thị T bị Công an xã Gia Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi “bán bảng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề”. Ngày 22/02/2022, Phạm Thị Trà đã nộp tiền phạt.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ: 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) bút bi nhãn hiệu Yoyko, mực màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) tờ phoi là giấy A4 Phạm Thị T dùng để ghi số lô, số đề ngày 07/01/2023.

Ngày 05/9/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT- VKS, ngày 31/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 (một) bút bi nhãn hiệu Yoyko, mực màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) tờ phoi là giấy A4 Phạm Thị T dùng để ghi số lô, số đề là tài liệu đi kèm hồ sơ vụ án cần tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Do hám lợi, coi thường pháp luật. Ngày 07/01/2023, tại nhà ông Phạm Xuân S (sinh năm 1952) ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Q, bị cáo Phạm Thị T đã tiếp tục có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho 03 (ba) người phụ nữ qua đường không rõ danh tính, với tổng số tiền là 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trước đó, ngày 20/12/2021, Phạm Thị T bị Công an xã Gia Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi “bán bảng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề” nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành "Tội đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét hành vi bị cáo đánh bạc ăn tiền trái phép là một trong những tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm, xâm phạm đến trật tự công cộng, bị cáo nhận thức được việc pháp luật nghiêm cấm nhưng đã xem thường, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cơ sở, chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Phạm Thị T nhận ghi sổ lô, sổ đề cho một người đàn ông không quen biết, không rõ lý lịch (chủ lô) và bán sổ lô, sổ đề cho 03 (ba) người phụ nữ qua đường, không rõ danh tính. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh người đàn ông chủ lô và 03 (ba) người phụ nữ theo đặc điểm Phạm Thị T cung cấp nhưng không có kết quả. Do vậy, chưa có căn cứ điều tra, xử lý. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam dùng để đánh bạc ăn tiền trái phép cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; 01 (một) bút bi nhãn hiệu Yoyko, mực màu xanh đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) tờ phôi là giấy A4 dùng để ghi sổ lô, sổ đề vật chứng đã tạm giữ là tài liệu đi kèm hồ sơ vụ án cần tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án là phù hợp điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự, tổ chức được giao giám sát, giáo dục; người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Phạm Thị T cho UBND xã V, huyện Q, tỉnh Q giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã V giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bút bi nhãn hiệu Yoyko, mực màu xanh đã qua sử dụng.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh tại kho bạc Nhà nước huyện Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/9/2023.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Văn Anh Trình

Phạm Xuân Ninh

Nguyễn Văn Châu

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Châu**

